

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 24 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng A D, sinh năm 1982 tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 1/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Giàng A Th và bà Sinh Thị D; có vợ là Sinh Thị V, sinh năm 1984 và 06 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: (Ngày 07/9/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản tại bản án hình sự số 16/2007/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022, hiện đang bị tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bàn Văn T, sinh năm 1976 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Giàng A V, sinh năm 2002 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A D là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 15/6/2022 đến khu vực gần Công ty TNHH Long Sơn, mua của một người đàn ông (chưa xác định nhân thân, lai lịch) 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa ma túy với số tiền 500.000 đồng, mang về nhà lấy ma túy ra sử dụng hai lần, số còn lại gói lại để tiếp tục sử dụng.

Vào khoảng 06 giờ ngày 16/6/2022, Bàn Văn T sử dụng số điện thoại 0375.337.007 gọi vào số 0398.375.329 của Giàng A D để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì D đồng ý. Hai bên thỏa thuận giao ma túy tại đoạn đường nhựa liên xã thuộc bản Đoàn Kết, xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức. Đến khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày, D cầm gói ma túy trong tay rồi điều khiển xe mô tô biển số 48B1-705.54 đến, khi gặp nhau T đưa cho D số tiền 300.000 đồng, D chuẩn bị giao ma túy cho T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Giàng A D 01 xe mô tô biển số 48B1-705.54; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 05 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và số tiền 2.700.000 đồng; 01 ống kim tiêm bằng nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; thu giữ của Bàn Văn Trung 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại Kết luận giám định số: 107/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1981 gam; là Heroine (hoàn lại sau giám định 0,1670 gam).

Cáo trạng số: 45/CTr-VKS ngày 03/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Giàng A D về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,1670 gam Heroine (hoàn lại sau giám định); 01 ống kim tiêm bằng nhựa. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền dùng để mua ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý trả lại 01 xe mô tô biển số 48B1-705.54 cho anh Giàng A V là chủ sở hữu hợp pháp. Do số tiền 2.700.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho Giàng A D.

Đối với anh Bàn Văn T là người mua ma túy của bị cáo nhưng chưa nhận được ma túy thì bị bắt quả tang nên không đề cập xử lý. Còn đối với anh Giàng A V không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 48B1-705.54 của mình để đi bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo rất hối hận và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, thể hiện: Vào khoảng 06 giờ 20 phút, ngày 16/6/2022 tại đoạn đường nhựa liên xã thuộc bản Đoàn Kết, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, Giàng A D đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Bàn Văn T với số tiền là 300.000đ thì bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định thì chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon được niêm phong là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1981 gam; là Heroine (hoàn lại sau giám định 0,1670 gam). Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Giàng A D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và Cáo trạng của Viện

trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích vụ lợi cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về trao đổi các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân năm 2007 đã bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nên cần xử phạt bị cáo nghiêm để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo của địa phương nơi bị cáo cư trú và là đồng bào dân tộc thiểu số khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,1670 gam Heroine (hoàn lại sau giám định); 01 ống kim tiêm bằng nhựa không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là công cụ dùng vào việc phạm tội và số tiền 300.000 đồng là tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Ngày 30/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng số 26 trả lại 01 xe mô tô biển số 48B1-705.54 cho anh Giàng A V chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với số tiền 2.700.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, hiện đang nộp tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với anh Bàn Văn T là người mua ma túy của bị cáo nhưng chưa nhận được ma túy thì bị bắt quả tang nên không đề cập xử lý. Còn anh Giàng A V không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 48B1-705.54 của mình để đi bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc diện hộ nghèo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Giàng A D **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,1670 gam Heroine (hoàn lại sau giám định); 01 ống kim tiêm bằng nhựa.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 300.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền VNĐ.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

Trả lại cho Giàng A D số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng), hiện đang nộp tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Giàng A D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Nhu